

NGHIÊN CỨU TÌNH HÌNH ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP THEO NHÓM CỦA SINH VIÊN NGÀNH Y HỌC DỰ PHÒNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HUẾ

Nguyễn Trường An, Ngô Văn Đồng, Nguyễn Minh Tú
Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế

Tóm tắt

Đặt vấn đề: Học tập theo nhóm là một phương pháp học được khuyến khích áp dụng rộng rãi, nhất là đối với sinh viên. Nghiên cứu về tình hình áp dụng phương pháp học nhóm của sinh viên Trường Đại học Y Dược Huế nhằm đánh giá tình hình học tập theo nhóm và tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến hiệu quả phương pháp học tập theo nhóm. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả, cắt ngang trên 574 sinh viên ngành Y học Dự phòng. **Kết quả:** Có 35,0% sinh viên học nhóm hiệu quả, 65,0% học nhóm chưa có hiệu quả. Mức độ rất thành thạo thực hiện các kỹ năng trong học nhóm đang còn thấp, chủ yếu kỹ năng của sinh viên đang ở mức độ thành thạo và trung bình. Các yếu tố liên quan đến hiệu quả học nhóm là học lực, mức độ thường xuyên học nhóm, biết lợi ích học nhóm, mức độ quan tâm của giảng viên tới các kỹ năng học nhóm của sinh viên ($p < 0,05$). Chưa tìm thấy mối liên quan giữa xếp hạng năm học tập, giới tính với hiệu quả học nhóm ($p > 0,05$). **Kết luận:** Cần nâng cao nhận thức và rèn luyện kỹ năng về học tập nhóm cho sinh viên, đối với giảng viên thường xuyên tổ chức dạy học theo nhóm, cần định hướng, quản lý, đánh giá thường xuyên và tham gia làm việc cùng các nhóm, hỗ trợ nhóm khi cần thiết.

Từ khóa: Sinh viên, học tập nhóm

Abstract

THE APPLICATION OF GROUP LEARNING ON ACADEMIC PERFORMANCE OF PREVENT MEDICINE STUDENTS AT HUE UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

Nguyen Truong An, Ngo Van Dong, Nguyen Minh Tu
Hue University of Medicine and Pharmacy, Hue University

Background and aim: Group learning is a typically learning method, which is encouraged and widely apply in training and education. The present study sought to obtain the situation of the group learning and to determine its related factors among students of Hue University of Medicine and Pharmacy. **Method:** A cross-sectional study was carried out of 574 students of prevent medicine of the university. **Results:** Regarding the effectiveness of group learning, out of 35.0% students satisfied with this method, 65.0% group studying have not had affect. The very proficiency in using group learning skills was low, most of the students accounted for medium level and proficiency level. Factors associated with group learning performance were academic results, the extent of group learning, understanding of the benefit of group learning, and lecturer caring with student learning. Ranking of academic performance and gender were not factors related to the group learning. **Conclusions:** The benefit of the study group was pointed out in this study. To enhancing skills and academic performance, the guideline and consultation of this method were needed for both lecturer and student.

Keyword: Group learning, academic performance, medical student.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Học tập theo nhóm vừa là một yêu cầu vừa là một phương pháp học được khuyến khích áp dụng rộng rãi, nhất là đối với sinh viên. Trong xu thế hội nhập của đất nước, vai trò của phương pháp học này càng trở nên quan trọng trong việc góp phần nâng

cao hiệu quả học tập của người học nói riêng và chất lượng giáo dục nói chung [6], [7]. Hiện nay ngành giáo dục đang đổi mới về nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy, phát huy tính tích cực chủ động cũng như khả năng tự học, tự nghiên cứu của người học [3]. Học tập nhóm trong và ngoài giờ học

Địa chỉ liên hệ: Nguyễn Trường An, email: ntruongan@gmail.com
Ngày nhận bài: 2/10/2017, Ngày đồng ý đăng: 22/3/2018; Ngày xuất bản: 27/4/2018

DOI: 10.34071/jmp.2018.2.18

là hoạt động thiết thực, giúp sinh viên tham gia tích cực vào quá trình học tập, giúp họ nắm vững kiến thức, biết lắng nghe và suy nghĩ về những ý kiến, quan điểm khác nhau của mọi người, biết chia sẻ kinh nghiệm, đưa ra ý kiến và cùng nhau giải quyết những vấn đề chung [1]. Học tập nhóm còn phát huy sức mạnh tập thể công việc được hoàn thành nhanh hơn, tốt hơn, sáng tạo hơn và phong phú hơn, nâng cao khả năng làm việc của từng cá nhân. Những mặt tích cực của học tập theo nhóm là không thể phủ nhận, nhưng không phải nhóm sinh viên nào cũng đạt được kết quả cao nhất với phương pháp học tập này, thậm chí đôi khi một số sinh viên cảm thấy nó còn mang nhiều tính hình thức và nhiều khi đạt được ít hiệu quả hơn so với làm việc theo cá nhân. Vì vậy chúng tôi thực hiện đề tài **"Nghiên cứu tình hình áp dụng phương pháp học tập theo nhóm của sinh viên ngành Y học Dự phòng Trường Đại học Y Dược Huế"** với hai mục tiêu sau:

1. Đánh giá tình hình học tập theo nhóm của sinh viên ngành Y học Dự phòng.

2. Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến hiệu quả phương pháp học tập theo nhóm của sinh viên ngành Y học Dự phòng Trường đại học Y Dược Huế.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu: Sinh viên ngành Y học Dự phòng, Trường Đại học Y Dược Huế.

2.2. Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp nghiên cứu mô tả cắt ngang

2.3. Thời gian tiến hành nghiên cứu: Từ 01/01/2017 đến 01/02/2017.

2.4. Phương pháp chọn mẫu và cơ mẫu: Chọn mẫu toàn bộ 574 sinh viên ngành Y học Dự phòng từ năm 2 đến năm 6

3. KẾT QUẢ

3.1. Đặc điểm của sinh viên

Bảng 1. Một số đặc điểm của sinh viên tham gia học nhóm

Đặc điểm sinh viên		Số lượng	Tỷ lệ %
Năm thứ	2	97	16,9
	3	120	20,9
	4	112	19,5
	5	115	20,0
	6	130	22,6
Giới tính	Nam	189	32,9
	Nữ	385	67,1

2.5. Công cụ nghiên cứu: Bộ câu hỏi tự điền.

Một số khái niệm:

Hoạt động học tập theo nhóm là hình thức người học cùng nhau hợp tác trong nhóm để hoàn thành công việc chung. Học tập theo nhóm không đơn thuần là chia người học thành từng nhóm để cùng giải quyết một câu hỏi khó mà một học sinh bình thường không thể giải quyết được, mà người học phải cùng nhau hợp tác trong học tập để hoàn thành công việc chung [7].

Kỹ năng trong học tập nhóm bao gồm: Lập kế hoạch hoạt động nhóm; Xây dựng quy định hoạt động nhóm; Phân công nhiệm vụ rõ ràng, hợp lý; Thảo luận, trao đổi; Nghiên cứu tài liệu; Chia sẻ trách nhiệm; Lắng nghe một cách chủ động, tích cực; Chia sẻ thông tin; Giải quyết xung đột; Tự kiểm tra - đánh giá hoạt động của nhóm [5].

Các kỹ năng được sinh viên tự đánh giá theo 5 mức độ: Rất thành thạo, Thành thạo, Trung bình, Không thành thạo, Rất không thành thạo.

2.6. Thu thập, phân tích và xử lý số liệu

Thu thập số liệu sử dụng bộ câu hỏi soạn sẵn (đã được điều tra thử) để các em sinh viên tự điền. Kết quả được mô tả bằng bảng tần số và phần trăm. Kiểm định Chi bình phương (Chi square test) được sử dụng đánh giá mối liên quan của hai biến định tính.

Số liệu được phân tích bằng phần mềm SPSS 16.0

2.7. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu được sự thống nhất và đồng ý của Ban giám hiệu nhà trường, sinh viên nghiên cứu được thông báo rõ nội dung và mục tiêu nghiên cứu. Thông tin về sinh viên được giữ bí mật và chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu, phỏng vấn chỉ được bắt đầu khi người trả lời phỏng vấn đồng ý tham gia vào nghiên cứu.

Xếp loại học lực	Xuất sắc	16	2,8
	Giỏi	152	26,5
	Khá	280	48,8
	Trung bình	90	15,7
	Yếu	36	6,3
Mức độ học nhóm	Rất Thường xuyên	9	1,6
	Thường xuyên	185	32,2
	Ít khi tham gia	380	66,2
Quy định của nhóm	Có	186	32,4
	Không	388	67,6
Lợi ích của việc học nhóm	Vận dụng phát huy trí tuệ	356	62,0
	Tạo thói quen làm việc nhóm	389	67,8
	Giải quyết công việc dễ dàng hơn	456	79,4
Nguyên nhân cơ bản nhất gây kém hiệu quả	Phương pháp làm việc	365	63,6
	Thiếu gắn kết	278	48,4
	Mục đích hoạt động không rõ ràng	254	44,3
	Điều kiện cơ sở vật chất của trường	124	21,6
Yếu tố tác động lớn nhất đến hiệu quả của nhóm	Ý thức làm việc của mỗi thành viên	531	92,5
	Vai trò điều hành của nhóm trưởng	46	8,0
	Phương pháp và hình thức hoạt động nhóm	63	11,0
Phân công công việc trong nhóm	Tập trung vào cá nhân xuất sắc	22	3,8
	Mỗi người một việc rồi tập hợp lại	374	65,2
	Trải đều cho các thành viên cùng làm	166	28,9
	Khác	12	2,1

Kết quả cho thấy sinh viên nữ cao gấp 2 lần so với nam giới (32,9% và 67,1%); sinh viên có học lực loại khá chiếm tỷ lệ cao nhất (48,8%); sinh viên ít tham gia nhóm chiếm tỷ lệ cao nhất (66,2%); 67,6% nhóm không có quy định khi học nhóm; Nguyên nhân cơ bản nhất gây kém hiệu quả là phương pháp làm việc (63,6%); 65,2% các nhóm phân công mỗi người một việc rồi tập hợp lại.

3.2. Mức độ thực hiện các kỹ năng trong học nhóm

Bảng 2. Mức độ thực hiện các kỹ năng trong học tập nhóm

STT	Các kỹ năng	Mức độ thực hiện các kỹ năng									
		Rất thành thạo		Thành thạo		Trung bình		Không thành thạo		Rất không thành thạo	
		n	%	n	%	n	%	n	%	n	%
1	Lập kế hoạch hoạt động nhóm	12	2,1	146	25,4	369	64,3	44	7,7	3	0,5
2	Xây dựng nội quy hoạt động nhóm	7	1,2	122	21,3	355	61,8	85	14,8	5	0,9
3	Phân công nhiệm vụ rõ ràng, hợp lý	15	2,6	240	41,8	278	48,4	38	6,6	3	0,5
4	Thảo luận, trao đổi	18	3,1	261	45,5	281	49,0	11	1,9	3	0,5
5	Nghiên cứu tài liệu	13	2,3	195	34,0	338	58,9	25	4,4	3	0,5
6	Chia sẻ trách nhiệm	21	3,7	251	43,7	284	49,5	16	2,8	2	0,3
7	Lắng nghe một cách chủ động, tích cực	46	8,0	306	53,3	212	36,9	8	1,4	2	0,3
8	Chia sẻ thông tin	39	6,8	287	50,0	237	41,3	9	1,6	2	0,3
9	Giải quyết xung đột	16	2,8	153	26,7	338	58,9	63	11,0	4	0,7
10	Tự kiểm tra - đánh giá hoạt động của nhóm	8	1,4	141	24,6	345	60,1	71	12,4	9	1,6

Kết quả cho thấy mức độ rất thành thạo thực hiện các kỹ năng trong học nhóm đang còn thấp, chủ yếu kỹ năng của sinh viên ở mức độ thành thạo và trung bình.

3.3. Hiệu quả làm việc nhóm trong học tập

Bảng 3. Hiệu quả học nhóm trong học tập của sinh viên

Hiệu quả học nhóm trong học tập	Số lượng	Tỷ lệ %
Có hiệu quả	201	35,0
Không có hiệu quả	373	65,0
Tổng	574	100

Hiệu quả học nhóm của sinh viên còn thấp có 35,0% hiệu quả 65,0% không có hiệu quả

3.4. Một số yếu tố liên quan đến hiệu quả học nhóm trong học tập

Bảng 4. Các yếu tố liên quan đến hiệu quả học tập nhóm của sinh viên

Các đặc điểm n		Có hiệu quả		không có hiệu quả		P
		%	n	%		
Năm học	2	30	30,9	67	69,1	0,124
	3	38	31,6	82	68,4	
	4	49	43,7	63	56,3	
	5	34	29,6	81	70,4	
	6	50	38,5	80	61,5	
Giới tính	Nam	56	29,6	133	70,4	0,063
	Nữ	145	25,3	240	37,5	
Xếp loại học lực	Xuất sắc	9	56,3	7	43,7	0,045
	Giỏi	65	42,7	87	57,3	
	Khá	87	31,1	193	68,9	
	Trung bình	29	32,3	61	67,7	
	Yếu	11	30,5	25	69,4	
Mức độ học nhóm	Rất thường xuyên	7	77,8	2	22,2	0,001
	Thường xuyên	107	57,8	78	42,2	
	Ít khi tham gia	87	22,9	293	77,1	
Biết lợi ích của việc học nhóm	Có	97	42,9	129	57,1	0,001
	Không	104	29,9	244	70,1	
Mức độ quan tâm của giảng viên tới thực hiện các kỹ năng	Quan tâm	87	51,8	81	48,2	0,001
	Bình thường	97	30,0	226	70,0	
	Chưa quan tâm	17	20,5	66	79,5	

Kết quả cho thấy có mối liên quan giữa học lực, mức độ học nhóm, biết lợi ích học nhóm, mức độ quan tâm của giảng viên tới hiệu quả học nhóm với $p < 0,05$. Không có mối liên quan giữa xếp hạng năm học tập, giới tính với hiệu quả học nhóm với $p > 0,05$.

4. BÀN LUẬN

4.1. Tình hình học tập theo nhóm của sinh viên

Sinh viên xếp loại học tập loại khá chiếm tỉ lệ cao nhất 48,8%, mức độ thường xuyên học nhóm chiếm 32,2%, 35,0% sinh viên biết được lợi ích của

học nhóm, 92,5% sinh viên cho rằng ý thức làm việc của các thành viên là yếu tố tác động lớn đến hiệu quả học nhóm, 65,2% phân công công việc trong nhóm là mỗi người một việc rồi tập trung lại điều này cho thấy sau khi nhận bài tập của giảng viên các thành viên của nhóm sẽ chia nhỏ bài tập giao cho từng thành viên về nhà làm, kết quả là sự chắp nối các phần lại với nhau. Đây là quan niệm chưa đúng về học tập nhóm. 35,0% sinh viên học nhóm có hiệu quả. Mức độ rất thành thạo thực hiện các kỹ năng trong học nhóm đang còn thấp,

chủ yếu kỹ năng của sinh viên đang ở mức độ trung bình và thành thạo.

4.2. Một số yếu tố liên quan đến hiệu quả học tập nhóm

Bảng 4 cho thấy có mối liên quan giữa học lực, mức độ học nhóm, biết lợi ích học nhóm, mức độ quan tâm của giảng viên tới hiệu quả học nhóm với $p < 0,05$. Hiệu quả học nhóm của sinh viên tăng dần theo mức xếp loại học tập của sinh, mức độ thường xuyên học nhóm, sự quan tâm của giảng viên tới thực hiện các kỹ năng của sinh viên. Khi sinh viên thường xuyên học nhóm và biết được lợi ích của việc học nhóm thì hiệu quả học nhóm sẽ cao hơn vì kỹ năng học nhóm được hình thành thông qua tích lũy kinh nghiệm, nhận thức và rèn luyện. Giảng viên là người ảnh hưởng trực tiếp đến việc hình thành và phát triển kỹ năng học nhóm cho sinh viên thông qua phương pháp giảng dạy tích cực sẽ phát huy tính chủ động sáng tạo của sinh viên điều này cũng tương đồng với tác giả Lê Ngọc Huyền nghiên cứu trên sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh [2].

Chúng tôi chưa tìm thấy mối liên quan giữa xếp hạng năm học tập, giới tính, với hiệu quả học nhóm với $p > 0,05$.

5. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

5.1. Tình hình học tập theo nhóm của sinh viên

Hiệu quả học nhóm của sinh viên còn thấp có 35,0% hiệu quả 65,0% không có hiệu quả. Mức độ thực hiện các kỹ năng rất thành thạo trong học nhóm đang còn chưa cao, chủ yếu việc thực hiện kỹ năng học nhóm của sinh viên đang ở mức độ trung bình và thành thạo.

5.2. Một số yếu tố liên quan đến hiệu quả học tập nhóm

Các yếu tố liên quan đến hiệu quả học nhóm là học lực, mức độ thường xuyên học nhóm, biết lợi ích học nhóm, mức độ quan tâm của giảng viên tới các kỹ năng học nhóm của sinh viên, chưa tìm thấy mối liên quan giữa xếp hạng năm học tập, giới tính với hiệu quả học nhóm.

5.3. Kiến nghị

Từ kết quả nghiên cứu cho thấy kỹ năng học nhóm của sinh viên đang ở mức trung bình cần nâng cao nhận thức và rèn luyện kỹ năng về học tập nhóm cho sinh viên. Đối với giảng viên cần thường xuyên tổ chức dạy học theo nhóm. Cần định hướng, quản lý, đánh giá thường xuyên và tham gia làm việc cùng các nhóm, hỗ trợ nhóm khi cần thiết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thanh Ái (2010) Đào tạo theo hệ thống tín chỉ: các nguyên lý, thực trạng và giải pháp, Kỷ yếu Hội thảo khoa học toàn quốc “Đổi mới phương pháp giảng dạy đại học theo hệ thống tín chỉ” Chuyên san của Tạp chí đại học Sài Gòn.
2. Lê Ngọc Huyền (2010), “Nghiên cứu kỹ năng hoạt động nhóm trong học tập của sinh viên trường Đại học Sài Gòn”, luận văn thạc sỹ, Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
3. Mai Thị Trúc Ngân (2010), “Chất lượng giáo dục đại học, thực trạng và giải pháp” Đại học Ngoại ngữ TP HCM.
4. Trần Thị Thu Mai (2000) Phương pháp học tập theo nhóm, Tạp chí nghiên cứu giáo dục, số 12/2000.
5. Nguyễn Thị Oanh (2007), Làm việc theo nhóm, NXB trẻ.
6. Phạm Hồng Quang (2006), Môi trường giáo dục, NXB Giáo dục, Hà Nội,
7. Robyn Gillies (2007), Cooperative Learning: Integrating Theory and Practice. California: SAGE Publications.
8. Sema A. Kalaian (2014), A Meta-analytic Review of Studies of the Effectiveness of Small Group Learning Methods on Statistics Achievement. Consultant Journal of Statistics www.amstat.org/publications/jse/v22n1/kalaian.pdf